

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness



Hà nội, ngày 30 tháng 9 năm 2026
Hanoi, month 9 day 30 year 2026

THÔNG BÁO

Giao dịch cổ phiếu/ chứng chỉ quỹ/ chứng quyền có bảo đảm của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

NOTICE OF TRANSACTION IN SHARES/FUND CERTIFICATES/ COVERED WARRANTS OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSONS OF INTERNAL PERSON

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh
- Ngân hàng TMCP Quân đội.

To: - The State Securities Commission;
- The Ho Chi Minh Stock Exchange;
- Military Joint Stock Commercial Bank.

1. Thông tin về cá nhân thực hiện giao dịch/*Information on individual conducting the transaction:*

- Họ và tên cá nhân/*Name of individual*: **Nguyễn Thị Thủy**
- Quốc tịch/*Nationality*: **Việt Nam**
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ *Number of ID card/passport ... , ngày cấp/ date of issue ... , nơi cấp/ place of issue ...*
- Địa chỉ liên hệ/*Contact address*: ...
- Điện thoại/ *Telephone*: Fax: Email: Website:
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng /*Current position in the public company*: **Thành viên BDH/ Member of the BOM**

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/ *Information of internal person of the public company/public fund who is the affiliated person of individual/organisation executing the transaction (in case the person executing transaction is the affiliated person of internal person of the public company/public fund):*

- Họ và tên người nội bộ/ *Name of internal person*:
- Quốc tịch/*Nationality*:
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/*ID card/Passport No.*:
- Địa chỉ thường trú/*Permanent address*:
- Điện thoại liên hệ/*Telephone*: Fax: Email:
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company*:

- Mỗi quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ *Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person*:
- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/ *Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any)*:
3. Mã chứng khoán giao dịch/ *Securities code*: **MBB**
4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nêu tại mục 3 / *Trading accounts having shares/fund certificates/covered warrants mentioned at item 3 above*:... . tại công ty chứng khoán/ *In the securities company*: ...
5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/ chứng quyền có bảo đảm nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held before the transaction*: **1.143.027 cổ phiếu/shares; 0,011%/Tổng số cổ phiếu đang lưu hành của MB/Total number of MB's outstanding shares**
6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi/ *Number of shares/fund certificates/covered warrants registered to purchase/sale/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap*:
- Loại giao dịch đăng ký (mua/ bán/ cho/ được cho/ tặng/ được tặng/ thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi)/ *Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap*: **Bán/Sell**
- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký giao dịch/ *Number of shares/fund certificates/covered warrants registered for trading*: **113.000 cổ phiếu/shares**
7. Giá trị giao dịch dự kiến (tính theo mệnh giá)/ *The expected value of transaction (which calculated based on par value)*: **1.130.000.000 đồng/VNĐ**
8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/ *Number and ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants expected to hold after the transaction*: **1.030.027 cổ phiếu/shares; 0,01%/Tổng số cổ phiếu đang lưu hành của MB/Total number of MB's outstanding shares**.
9. Mục đích thực hiện giao dịch/ *Purpose of transaction*: nhu cầu tài chính cá nhân/ *Personal financial needs*
10. Phương thức giao dịch/ *Method of transaction*: khớp lệnh trên sàn/ *Order matching on the stock exchange*
11. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch/ *Expected trading time*: từ ngày/ *from*. **06/10/2026**..đến ngày/ *to*.... **04/11/2026**....

CÁ NHÂN CÔNG BỐ THÔNG TIN

REPORTING INDIVIDUAL



Nguyễn Thị Thủy